TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2018/HS-ST
Ngày: 17 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hoa;

Bà Dương Thị Bạn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Tấn là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1979 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Đội 10 xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N (chết) và bà La Thị L, sinh năm 1955; có vợ tên Hà Thị G và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/10/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng theo bản án số 157/2004/HSST ngày 25/10/2004.

- Ngày 30/12/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, tổng hợp với bản án số 157/2004/HSST ngày 25/10/2004, bị cáo phải chấp hành 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng theo bản án số 350/2005/HSPT ngày 30/12/2005.

- Ngày 06/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt 30 tháng tù nhưng hưởng án treo của bản án 350/2005/HSPT ngày 30/12/2005, Nguyễn Hữu T phải chấp hành 54 tháng tù theo bản án số 22/2007/HSST ngày 06/9/2007. Bị cáo chấp hành xong hình tù ngày 21/02/2011.

- Ngày 14/11/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án số 204/2012/HSPT ngày 14/11/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 23/11/2014.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 04/4/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1982; nơi cư trú: 57/2 khu phố T, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/4/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường A tiến hành tuần tra trên địa bàn phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi tổ tuần tra đến trước cơ sở trọ 45/1A khu phố T, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Nguyễn Hữu T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái phía sau có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng nghi vấn là ma túy. Qua làm việc, Nguyễn Hữu T khai nhận số ma túy trên T mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực bến xe An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng để sử dụng nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T.

Vật chứng thu giữ gồm 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (nghi vấn là ma túy).

Theo Bản kết luận giám định số 210/MT-PC54 ngày 12/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1034 gam, loại Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 193/CT-VKS-TA ngày 14/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính

chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn HữuT mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 04/4/2018, trước cơ sở trọ 45/1A khu phố T, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Hữu T, phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong chứa chất màu trắng cất trong túi quần bên trái phía sau nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T.

Theo Bản kết luận giám định số 210/MT-PC54 ngày 12/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1034 gam, loại Hêrôin. Đồng thời, bị cáo Nguyễn Hữu T cất giấu số lượng ma túy nêu trên trong người là nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy

hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma tuý cho bản thân sử dụng đã cố tình thực hiện tội phạm. Bản thân bị cáo Nguyễn Hữu T là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội và bị Tòa án kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, tu dưỡng bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng (thương binh 4/4) theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T như trên là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ký hiệu 210/PC54, bên trong chứa chất ma tuý là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Đối với đối tượng bán ma tuý cho bị cáo T không xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ký hiệu 210/PC54 (mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2018).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Kiệt

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 30 ngày 16 tháng 4 năm 2018;

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Kiệt**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Hồng và ông Ngũ Minh Luận.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Phước Bảo Nghi, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộcT hợp tạm đình chỉ hoặcT hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

2. Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các tài liệu, chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

3. Về tội danh: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)) tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Bảo Nghi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

4. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)); Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Bảo Nghi 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2017.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ký hiệu 550/PC54 và 01 biển số xe mô tô 59D2 – 197.63.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2018 giữa Công an thị xã Thuận An với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương).

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Phước Bảo Nghi phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

7. Bị cáo không thuộcT hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

8. Các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

9. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không có.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

10. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và giải thích việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 4 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**